

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V Đ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2024/HS-ST

Ngày 17/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V Đ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Đoàn Hồng Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Văn Bé và bà Hoàng Thị Minh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Đức Long- Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện V Đ, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V Đ, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Quang Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện V Đ, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Thị L, sinh ngày 12/01/1979, tại thành phố C Ph, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ , khu , phường M D, thành phố C Ph, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: thôn Đ T, xã Đ X, huyện V Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 05/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Bá Ch và bà Nguyễn Thị Ng; chồng: không có; con: có 02 con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

+ Ngày 09/4/2010, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) C Ph, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong bản án ngày 30/9/2015.

+ Ngày 29/11/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố C Ph, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 27 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong bản án ngày 28/8/2020.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 27/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh Tô Phương Th, anh Hoàng Ngọc Tr - Vắng mặt.

*** Người chứng kiến:**

- Anh Nguyễn Văn B, anh Trần Đức T - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 25/12/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Phạm Thị L đi xe Bus sang khu vực phường C T, thành phố C Ph, tỉnh Quảng Ninh, mua được 01 túi ma túy đá với giá 1.000.000 đồng của một người đàn ông làm nghề xe ôm (không rõ lai lịch, địa chỉ). Sau đó, L về phòng trọ ở thôn Đ T, xã Đ X, huyện V Đ và một mình sử dụng một phần ma túy vào các ngày 25, 26, 27/12/2023. Số ma túy còn lại L chia ra 02 túi nilon, 01 túi cuộn trong túi nilon màu đen cất giấu trong túi quần treo ở nhà vệ sinh và 01 túi mang theo người, mục đích vừa để sử dụng vừa để bán nếu có ai hỏi mua. Sáng ngày 27/12/2023, Tô Phương Th gọi điện thoại cho L hỏi mua ma túy đá và nói sẽ trả tiền bằng việc đưa cho L 01 con gà, thì L đồng ý. Lúc này, Th bảo L cầm ma túy vào khu vực thôn Tr H, xã Đ K, huyện V Đ đưa cho Th thì Th sẽ đưa gà cho L. Đến 12 giờ 45 phút cùng ngày, L mang theo 01 túi ma túy đá để bán cho Th và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 14U1-xxxx đến khu vực thôn Đ T, xã Đ X, huyện V Đ, thì bị Công an huyện V Đ bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của L, gồm: trong lòng bàn tay trái 01 gói giấy màu trắng, bên trong có 01 túi nilon trong suốt chứa chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động Samsung gắn 02 sim; 01 xe mô tô BKS 14U1-xxxx.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của L tại thôn Đ T, xã Đ X, huyện V Đ, thu giữ: tại túi quần treo trong nhà vệ sinh 01 gói nilon màu đen, bên trong có 01 túi nilon trong suốt chứa chất tinh thể màu trắng. Tại dưới chân bồn cầu 01 lọ nhựa màu hồng, nắp lọ màu đỏ có 02 lỗ gắn 01 ống hút màu trắng và 01 ống thủy tinh uốn cong có bầu tròn, bên trong bầu tròn có chất cặn màu đen; 01 bật lửa gas màu đỏ.

Tại phiên tòa Phạm Thị L khai: Bị cáo là người nghiện ma túy, ngày 25/12/2023, bị cáo sang thành phố C Ph, đến khu vực ngã ba CT gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) làm nghề xe ôm ở đó nhờ mua hộ 800.000 đồng tiền ma túy đá và bị cáo trả tiền công cho người xe ôm đó 200.000 đồng. Mục đích bị cáo mua ma túy về để sử dụng và bán nếu có người hỏi mua. Khoảng 09 giờ sáng ngày 27/12/2023, Tô Phương Th gọi điện thoại cho bị cáo hỏi mua ma túy đá và nói sẽ thanh toán tiền mua ma túy bằng việc trả cho bị cáo 01 con gà thịt trị giá 300.000 đồng và hẹn giao nhận ma túy tại thôn Tr H, xã Đ K vào trưa ngày 27/12/2023, bị cáo đồng ý. Khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày bị cáo sử dụng xe mô tô BKS 14U1-xxxx cầm theo ma túy đi giao cho Th thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang khi bị cáo đang cầm ma túy trên tay. Ngoài số ma túy bị cáo đem đi giao cho Th thì bị cáo còn một số ma túy được cất giấu trong phòng vệ sinh của ngôi nhà, nơi bị cáo thuê. Số ma túy này bị cáo để sử dụng, nhưng nếu có người hỏi mua bị cáo cũng sẽ bán.

Người làm chứng Tô Phương Th có lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai Phạm Thị L như trên. Ngoài ra, Th khai thêm: khoảng hơn 12 giờ

cùng ngày 27/12/2023, do không bắt được gà và không vay được tiền nên Th có gọi điện thoại lại cho L mục đích để nói về việc Th không mua ma túy nữa nhưng L không nghe máy và Th cũng không đi đến điểm hẹn.

Người làm chứng anh Hoàng Ngọc Tr có lời khai tại cơ quan điều tra: anh có quan hệ tình cảm với bị cáo Phạm Thị L và có thuê phòng trọ ở thôn Đ T, xã Đ X, huyện V Đ, tỉnh Quảng Ninh để ở cùng nhau, đã được khoảng hai năm. Ngày 27/12/2023, Cơ quan Công an khám xét phòng trọ của anh và Phạm Thị L, thu giữ trong túi quần treo trong nhà vệ sinh 01 gói nilon màu đen, bên trong có 01 túi nilon trong suốt chứa chất tinh thể màu trắng. Tại dưới chân bồn cầu 01 lọ nhựa màu hồng, nắp lọ màu đỏ có 02 lỗ gắn 01 ống hút màu trắng và 01 ống thủy tinh uốn cong có bầu tròn, bên trong bầu tròn có chất cặn màu đen; 01 bật lửa gas màu đỏ. Các đồ vật trên không phải của anh và anh cũng không biết đó là của ai. Anh không thấy việc bị cáo L sử dụng ma túy ở phòng trọ.

Tại bản kết luận giám định số: 05/KL-KTHS ngày 01/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) trong 01 túi nilon kích thước (1,8x2)cm thu giữ của Phạm Thị L; chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) trong 01 túi nilon kích thước (2x2,5)cm và chất cặn màu đen trong ống thủy tinh một đầu uốn cong có bầu tròn thu giữ tại chỗ ở của L đều là ma túy; Loại: Methamphetamine; Khối lượng M1: 0,079 gam; M2: 0,081 gam; M3: dạng vết không xác định được khối lượng. (Tổng khối lượng: 0,16 gam)

Tại bản Cáo trạng số: 85/CT-VKSVD ngày 09/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V Đ, tỉnh Quảng Ninh, truy tố bị cáo Phạm Thị L, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V Đ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Thị L với mức hình phạt từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, ngày 27/12/2023;

- Không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên niêm phong số: 05/KL-KTHS ngày 01/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh (có ghi nội dung vụ: Phạm Thị L); 01 gói giấy màu trắng; 01 lọ nhựa màu hồng, nắp đỏ có 02 lỗ gắn ống hút; 01 bật lửa ga màu đỏ, 02 chiếc sim điện thoại gắn trong chiếc điện thoại di động Samsung A32

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động Samsung A32 màu đen và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại VISON của bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo bị truy tố về tội mua bán trái phép chất ma túy là không oan. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo Phạm Thị L khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản kiểm tra điện thoại, Biên bản khám xét, vật chứng, kết luận giám định số 05/KL-KTHS ngày 01/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Trưa ngày 27/12/2023, tại thôn Đ T, xã Đ X, huyện V Đ, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Thị L có hành vi dùng xe mô tô biển kiểm soát 14U1-xxxx vận chuyển 0,079 gam chất ma túy, loại Methamphetamine đem đi trao đổi để lấy một con gà thịt với anh Tô Phương Th, nhưng bị phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra bị cáo còn cất giấu tại chỗ ở của bị cáo thuộc thôn Đ T, xã Đ X, huyện V Đ 0,081 gam chất ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng và bán. Như vậy hành vi trên của bị cáo Phạm Thị L đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Mua bán trái phép chất ma túy ”, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện V Đ truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, việc bị cáo bán trái phép chất ma túy không chỉ tiếp tay cho những đối tượng sử dụng ma túy mà còn gieo rắc tệ nạn xã hội. Bị cáo là người trưởng thành đã nhiều lần bị xử phạt về tội tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với xã hội cũng như đối với sức khỏe, nhưng đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật, mua ma túy về để sử dụng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân và bán cho người khác. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm đối bị

cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Phạm Thị L trong quá trình điều tra và tại phiên tòa có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Cơ quan công an đã thu giữ của bị cáo gồm: 0,81 gam ma túy Methamphetamine sau khi giám định còn lại 0,06 gam, đây là vật (chất) Nhà nước cầm tàng trữ, cầm lưu hành và 01 ống thủy tinh một đầu uốn cong có bầu tròn, vỏ bao gói là vật liên quan đến việc phạm tội, vi phạm pháp luật, hiện không có giá trị (*số vật chứng này được niêm phong bên trong phòng bì có số 05/KL-KTHS ngày 01/01/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh*); 01 gói giấy màu trắng, 01 lọ nhựa màu hồng, nắp đỏ có 02 lỗ gắn ống hút và 01 bật lửa ga màu đỏ là những vật bị cáo dùng vào việc sử dụng chất ma túy và không có giá trị; 02 chiếc sim điện thoại gắn trong chiếc điện thoại Samsung A32 của bị cáo, bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng. Cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với: 01 chiếc điện thoại di động Samsung A32 màu đen, bị cáo sử dụng để phạm tội, liên lạc bán ma túy cho Tô Phương Thành, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại VISION có hai màu sơn đen đỏ, biển kiểm soát 14U1-512.68 là xe của bị cáo L, bị cáo sử dụng để vận chuyển ma túy đi bán. Đây là những phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng, nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về vấn đề khác:

Đối với người xe ôm mua ma túy hộ bị cáo L, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở làm rõ.

Tô Phương Th đã có hành vi trao đổi, thỏa thuận mua chất ma túy của bị cáo L để sử dụng, nhưng sau đó đã thay đổi không mua ma túy nữa và cũng chưa nhận được ma túy, nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Thị L 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 27/12/2023.

- **Về xử lý vật chứng:** căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì (bên trong có 0,06 gam ma túy Methamphetamine và 01 ống thủy tinh một đầu uốn cong có bầu tròn, vỏ bao gói) còn nguyên niêm phong số 05/KL-KTHS ngày 01/01/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 gói giấy màu trắng; 01 lọ nhựa màu hồng, nắp đỏ có 02 lỗ gắn ống hút; 01 bật lửa ga màu đỏ; 02 chiếc sim điện thoại gắn trong chiếc điện thoại Samsung A32.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động Samsung A32 màu đen (không kèm theo sim); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại VISION, biển kiểm soát 14U1-512.68 .

(Tình trạng vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 21/BB-CCTHADS ngày 09/4/2024 giữa Công an huyện V Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V Đ).

- **Về án phí:** áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Thị L phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** căn cứ khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 bị cáo Phạm Thị L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (17/5/2024).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện V Đ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện V Đ;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CCTHADS huyện V Đ;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Hồng Thắng